

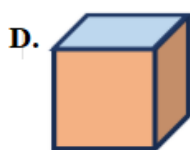
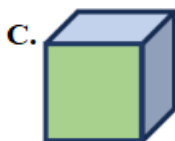
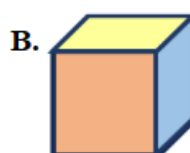
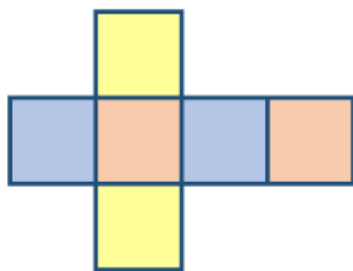
Họ và tên:

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Chân trời sáng tạo

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)**Câu 1.** Tấm bìa như hình bên có thể gấp được hình nào dưới đây?**Câu 2.** Tỷ số phần trăm của 78 và 200 là:

A. 3,9 %

B. 4,2 %

C. 39 %

D. 15,6 %

Câu 3. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $0,37 \text{ m}^3 = \dots\dots \text{ dm}^3$ là:

A. 3 700

B. 370

C. 37

D. 3,7

Câu 4. Một thư viện mở cửa lúc 7 giờ 15 phút và đóng cửa lúc 18 giờ 45 phút. Vậy thư viện đó mở cửa trong thời gian là:

A. 11 giờ 30 phút

B. 12 giờ 30 phút

C. 11 giờ 45 phút

D. 12 giờ 45 phút

Câu 5. Vành của chiếc nón lá có dạng đường tròn. Hỏi một chiếc nón có đường kính vành nón là 6 dm thì độ dài vành nó là bao nhiêu?

A. 28,26 dm

B. 113,04 dm

C. 18,84 dm

D. 9,42 dm

Câu 6. Nhân ngày Quốc khánh 2 – 9, một cửa hàng giảm giá 15% tất cả các mặt hàng. Mẹ mua cho Huy một chiếc áo có ghi giá 180 000 đồng. Sau khi giảm giá, chiếc áo có giá là:

A. 27 000 đồng

B. 153 000 đồng

C. 165 000

D. 145 000 đồng

II. TỰ LUẬN**Câu 1.** Đúng ghi Đ, sai S

a) $0,22 \text{ m}^3 = 220 \text{ dm}^3$

b) $7 \text{ cm}^3 = 0,07 \text{ dm}^3$

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:

Câu 3. Trong vườn có 250 cây, gồm các loại cây cam, cây nhãn và cây na. Số cây cam chiếm 28% và số cây nhãn chiếm 30%. Vậy trong vườn có bao nhiêu cây na?

.....

.....

.....

.....

Câu 4. Nam làm xúc xắc bằng khối gỗ có cạnh là 2,4 dm.

a. Một xăng-ti-mét khối gỗ nặng 0,75 gam. Tính xúc xắc đó nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

b. Người ta cần sơn màu trắng tất cả các mặt của khối gỗ rồi lấy bút chấm những chấm tròn đen. Tính diện tích cần sơn màu trắng trên chiếc xúc xắc đó.

.....

.....

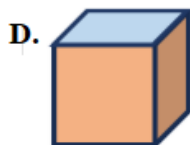
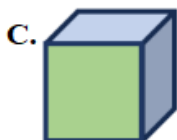
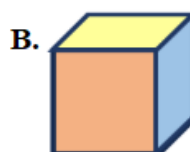
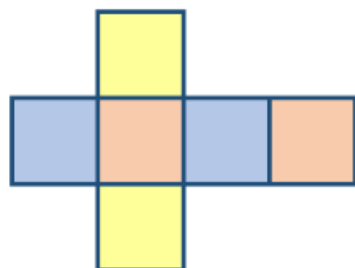
.....

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tấm bìa như hình bên có thể gấp được hình nào dưới đây?

**Phương pháp**

Quan sát màu sắc trên tấm bìa để xác định khối hộp gấp được.

Lời giải

Tấm bìa như hình bên có thể gấp được hình B.

Đáp án: B

Câu 2. Tỉ số phần trăm của 78 và 200 là:

A. 3,9 %

B. 4,2 %

C. 39 %

D. 15,6 %

Phương pháp

Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số, ta làm như sau:

- Tìm thương của hai số.

- Nhân thương của hai số đó với 100 và viết thêm kí hiệu % vào bên phải tích tìm được.

Lời giải

Tỉ số phần trăm của 78 và 200 là $78 : 200 = 0,39 = 39\%$

Đáp án: C

Câu 3. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $0,37 \text{ m}^3 = \dots\dots \text{ dm}^3$ là:

A. 3 700

B. 370

C. 37

D. 3,7

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ m}^3 = 1\,000 \text{ dm}^3$

Lời giải

$$0,37 \text{ m}^3 = 370 \text{ dm}^3$$

Đáp án: B

Câu 4. Một thư viện mở cửa lúc 7 giờ 15 phút và đóng cửa lúc 18 giờ 45 phút. Vậy thư viện đó mở cửa trong thời gian là:

- A. 11 giờ 30 phút B. 12 giờ 30 phút C. 11 giờ 45 phút D. 12 giờ 45 phút

Phương pháp

Khoảng thời gian thư viện mở cửa = thời gian đóng cửa – thời gian mở cửa

Lời giải

Thư viện đó mở cửa trong thời gian là: 18 giờ 45 phút - 7 giờ 15 phút = 11 giờ 30 phút

Đáp án: A

Câu 5. Vành của chiếc nón lá có dạng đường tròn. Hỏi một chiếc nón có đường kính vành nón là 6 dm thì độ dài vành nó là bao nhiêu?

- A. 28,26 dm B. 113,04 dm C. 18,84 dm D. 9,42 dm

Phương pháp

Độ dài vành nón chính là chu vi đường tròn có đường kính 6 dm.

Độ dài vành nón = đường kính x 3,14

Lời giải

Độ dài vành nón là: $6 \times 3,14 = 18,84$ (dm)

Đáp án: C

Câu 6. Nhân ngày Quốc khánh 2 – 9, một cửa hàng giảm giá 15% tất cả các mặt hàng. Mẹ mua cho Huy một chiếc áo có ghi giá 180 000 đồng. Sau khi giảm giá, chiếc áo có giá là:

- A. 27 000 đồng B. 153 000 đồng C. 165 000 D. 145 000 đồng

Phương pháp

- Tìm số tiền được giảm giá = Giá niêm yết : 100 x số phần trăm giảm giá

- Tìm giá của chiếc áo sau khi giảm

Lời giải

Chiếc áo được giảm giá số tiền là:

$$180\,000 : 100 \times 15 = 27\,000 \text{ (đồng)}$$

Sau khi giảm giá, chiếc áo có giá là:

$$180\,000 - 27\,000 = 153\,000 \text{ (đồng)}$$

Đáp án: B**II. TỰ LUẬN**

Câu 1. Đúng ghi Đ, sai S

a) $0,22 \text{ m}^3 = 220 \text{ dm}^3$

b) $7 \text{ cm}^3 = 0,07 \text{ dm}^3$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ m}^3 = 1\,000 \text{ dm}^3$; $1 \text{ cm}^3 = 0,001 \text{ dm}^3$

Lời giải

a) Đ

b) S (vì $7 \text{ cm}^3 = 0,007 \text{ dm}^3$)

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Để làm một chiếc thùng không nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm và chiều cao 7 cm cần phải dùng miếng bìa có diện tích là:

Phương pháp

1. Diện tích xung quanh = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao

2. Diện tích miếng bìa = diện tích xung quanh + diện tích đáy thùng

Lời giải

Diện tích xung quanh chiếc thùng là $(12 + 5) \times 2 \times 7 = 238 \text{ (cm}^2\text{)}$

Diện tích miếng bìa là $238 + 12 \times 5 = 298 \text{ (cm}^2\text{)}$

Vậy số cần điền vào chỗ chấm là 298 cm^2 .

Câu 3. Trong vườn có 250 cây, gồm các loại cây cam, cây nhãn và cây na. Số cây cam chiếm 28% và số cây nhãn chiếm 30%. Vậy trong vườn có bao nhiêu cây na?

Phương pháp

- Tìm số phần trăm của cây na trong vườn

- Tìm số cây na trong vườn = Tổng số cây : 100 x số phần trăm của cây na

Lời giải

Trong vườn cây na chiếm số phần trăm là:

$$100 \% - (28 \% + 30 \%) = 42 \%$$

Số cây na trong vườn là:

$$250 : 100 \times 42 = 105 \text{ (cây)}$$

Đáp số: 105 cây na

Câu 4. Nam làm xúc xắc bằng khối gỗ có cạnh là 2,4 dm.

a. Một xăng-ti-mét khối gỗ nặng 0,75 gam. Tính xúc xắc đó nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

b. Người ta cần sơn màu trắng tất cả các mặt của khối gỗ rồi lấy bút chấm những chấm tròn đen. Tính diện tích cần sơn màu trắng trên chiếc xúc xắc đó.

Phương pháp

a) Đổi 2,4 dm sang đơn vị cm

- Tìm thể tích của xúc xắc = cạnh cạnh x cạnh

- Khối lượng của xúc xắc = khối lượng của một xăng-ti-mét khối gỗ x thể tích của xúc xắc

b) Diện tích cần sơn trắng chính là diện tích toàn phần của xúc xắc

Diện tích cần sơn = cạnh x cạnh x 6

Lời giải

a) Đổi: 2,4 dm = 24 cm

Thể tích của xúc xắc đó là:

$$24 \times 24 \times 24 = 13\,824 \text{ (cm}^3\text{)}$$

Khối lượng của xúc xắc là:

$$0,75 \times 13\,824 = 10\,368 \text{ (g)} = 10,368 \text{ kg}$$

b) Diện tích cần sơn trắng chính là diện tích toàn phần của xúc xắc.

Diện tích cần sơn màu trắng là:

$$24 \times 24 \times 6 = 3\,456 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: a) 10,368 kg

b) 3 456 cm²